

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 -
nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 3)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 - nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 3), gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ ban hành Nghị quyết

- Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;
- Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;
- Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương: Số 76/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 01/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 (lần 1); số 08/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 (lần 2); số 19/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 (lần 3); số 42/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 (lần 4); số 54/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 (lần 5); số 13/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 (lần 6); số 25/NQ-HĐND ngày 26/4/2023 (lần 7); số 57/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 (lần 8); số 88/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 (lần 9); số 16/NQ-HĐND ngày 28/3/2024 (lần 10); số 32/NQ-HĐND ngày 31/5/2024 (lần 11); số 40/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 (lần 12); số 70/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 (lần 13); số 81/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 (lần 14); số 13/NQ-HĐND ngày 03/4/2025 (lần 15); số 26/NQ-HĐND ngày 08/5/2025 (lần 16).
- Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 82/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 về phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương; số 14/NQ-HĐND ngày 03/4/2025 (điều chỉnh lần 1); số 27/NQ-HĐND ngày 08/5/2025 (điều chỉnh lần 2).

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 82/NQ-HĐND phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2025 và thực hiện điều chỉnh 02 lần.

Hiện nay, kế hoạch vốn đầu tư công cấp tỉnh quản lý đã bố trí đủ 100% kế hoạch vốn năm 2025 cho các dự án, đến nay một số dự án đã hoàn thành, không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao, còn dự kế hoạch vốn. Trong khi đó

một số dự án đầu tư công sử dụng nguồn vốn cấp huyện điều hành - nguồn thu tiền sử dụng đất hiện đang gặp khó khăn, do kết quả thu tiền sử dụng đất đạt thấp, việc thu sử dụng đất tập trung vào 6 tháng cuối năm 2025.

Để thuận lợi trong thực hiện chuyển tiếp các dự án đầu tư công khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, ưu tiên bố trí vốn tối đa cho các dự án đang triển khai, đề nghị điều chỉnh kế hoạch vốn cấp tỉnh điều hành còn dư cho các dự án cấp huyện do nguồn vốn cấp huyện gặp khó khăn và thực hiện điều chỉnh các dự án do cấp huyện làm chủ đầu tư cho cấp xã làm chủ đầu tư.

Với các lý do trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 - nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 3).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Nghị quyết được xây dựng nhằm điều chỉnh, phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 cho các đơn vị, địa phương đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết: Xây dựng Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công năm 2024 và các văn bản hướng dẫn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 3) và giao Sở Tài chính chủ trì soạn thảo nghị quyết theo quy định.

Trên cơ sở rà soát của các đơn vị, địa phương, Sở Tài chính đã tổng hợp, xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 3), xin ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

IV. BỐ CỤC CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều:

Điều 1. Điều chỉnh tên chủ đầu tư tại kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo).

Điều 2. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương.

1. Chỉ xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước

a) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 12 dự án/nhiệm vụ: 20.221 triệu đồng.

b) Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 03 dự án: 20.221 triệu đồng.

2. Chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực

- a) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 01 dự án: 21.234 triệu đồng.
- b) Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 02 dự án: 21.234 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo).

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 - nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 3), Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Ban KTNS, HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP;
- Các phòng: TH, GTCNXD, NNTNMT;
- Lưu: VT, TH_(viết).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Bình

THUYẾT MINH ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ NỘI DUNG

I. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn: 41.455 triệu đồng

1. Nguồn vốn phân cấp huyện Bạch Thông: Giảm 10.158 triệu đồng.

Năm 2025, huyện Bạch Thông hiện nay còn 10.158 triệu đồng phân cấp cho địa phương điều hành chưa phân bổ do dừng thực hiện dự án Xây dựng Sân vận động huyện Bạch Thông, địa phương đề nghị điều chỉnh giảm (Dự án dự kiến sử dụng 02 nguồn: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ và nguồn vốn phân cấp của huyện, đến nay nguồn vốn tỉnh hỗ trợ đã thực hiện điều chỉnh giảm, thu hồi về ngân sách tỉnh).

2. Hỗ trợ huyện Chợ Đồn đầu tư cơ sở vật chất và phát triển điểm du lịch theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 23/10/2023 của HĐND tỉnh: Giảm 1.000 triệu đồng.

UBND huyện Chợ Đồn đã có văn bản đề nghị dừng triển khai dự án đầu tư điểm du lịch do chưa phê duyệt được đề án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư thôn Coọng Poông, xã Nam Cường.

3. 08 dự án đã quyết toán/đang quyết toán, còn dư kế hoạch vốn, gồm:

- Trường TH&THCS Lam Sơn, huyện Na Rì: Giảm 68 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 700 triệu đồng vốn chi xây dựng cơ bản (XDCB), đến nay đã giải ngân 631 triệu đồng).

- Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Giảm 83 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 960 triệu đồng vốn chi XDCB, chưa giải ngân).

- Cải tạo, sửa chữa các hạng mục phụ trợ, hoàn thiện hệ thống PCCC của Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị trực thuộc: Giảm 19 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 131 triệu đồng vốn chi XDCB, đến nay đã giải ngân 111 triệu đồng).

- Cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện hệ thống PCCC trụ sở Thanh tra tỉnh: Giảm 206 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 1.228 triệu đồng vốn chi XDCB, đến nay đã giải ngân 1.021 triệu đồng).

- Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tường rào khu quản lý học viên của cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn: Giảm 109 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 791 triệu đồng vốn chi XDCB, đến nay đã giải ngân 672 triệu đồng).

- Hàng rào khu Văn hoá thể thao Tổng Địch: Giảm 126 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 126 triệu đồng vốn chi XDCB, chưa giải ngân).

- Dự án Cầu Nà Đỉ, thôn Phiêng Phục, xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn: Giảm 150 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 750 triệu đồng vốn chi XDCB, đến nay đã giải ngân 599 triệu đồng).

5
- Trần liên hợp công đường từ ĐT.251 vào khu Mò Lả, xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn: Giảm 146 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 701 triệu đồng vốn chi XDCB, đến nay đã giải ngân 5551 triệu đồng).

4. Dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn (CSSP): Giảm 156 triệu đồng. Dự án đã hoàn thành, đang thực hiện quyết toán từng hạng mục, còn dư 156 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 5.550 triệu đồng vốn chi XDCB, đến nay đã giải ngân 5.394 triệu đồng).

5. Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh vùng Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn- Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn: Giảm 8.000 triệu đồng. Dự án đang khẩn trương triển khai thực hiện, dự kiến còn dư 8.000 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 44.177 triệu đồng vốn chi XDCB, đến nay đã giải ngân 2.761 triệu đồng).

6. Đầu tư xây dựng Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn: 21.234 triệu đồng (Năm 2025 dự án được giao kế hoạch vốn là 49.800 triệu đồng vốn chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực, đến nay đã giải ngân 28.379 triệu đồng).

Dự án Trung tâm y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn: Dự án được phê duyệt với tổng mức đầu tư là 137.969 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn thực hiện CTMTQG đã bố trí là 62.969 triệu đồng; Nguồn vốn ngân sách địa phương đã bố trí là 61.492 triệu đồng (Thu tiền sử dụng đất: 2.537 triệu đồng; tăng thu tiết kiệm chi 9.155 triệu đồng; chi đầu tư khác 49.800 triệu đồng), còn 13.508 triệu đồng chưa được bố trí (do tỉnh bị hụt thu tiền sử dụng đất). Do đó, cần phải bố trí bổ sung 13.508 triệu đồng cho dự án.

Bên cạnh đó, do số kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn còn dư của các dự án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi lớn (34.742 triệu đồng), trong khi các dự án đã được bố trí đủ kế hoạch vốn theo TMĐT hoặc theo giá trị dự kiến hoàn thành, quyết toán. Do đó đề nghị giao toàn bộ số kế hoạch vốn còn dư cho dự án Trung tâm y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn và điều chỉnh giảm kế hoạch vốn từ các nguồn vốn ngân sách địa phương đã bố trí cho dự án (34.742-13.508 triệu đồng = 21.234 triệu đồng) để bổ sung cho các dự án khác còn thiếu vốn của tỉnh.

II. Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn của 04 dự án: 41.455 triệu đồng

1. Cải tạo, sửa chữa trụ sở HĐND-UBND tỉnh Bắc Kạn: 536 triệu đồng

Tại lần điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 lần thứ 15, tỉnh đã thực hiện điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của dự án là 1.261 triệu đồng do dừng thực hiện một số hạng mục. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, hoàn thành, dự án bị thiếu kế hoạch vốn với số vốn 536 triệu đồng, do đó cần xem xét giao bổ sung.

2. Xây dựng Hạ tầng trung tâm huyện Pác Nặm: 10.391 triệu đồng

Dự án Xây dựng Hạ tầng trung tâm huyện Pác Nặm được UBND tỉnh phê duyệt dự án với tổng mức đầu tư là 110.000 triệu đồng (Trong đó: Nguồn vốn NSTW 85.000 triệu đồng, nguồn vốn NS huyện 25.000 triệu đồng).

Về phần vốn ngân sách cấp huyện, huyện Pác Nặm đã bố trí thực tế được cho dự án là 14.609 triệu đồng, còn 10.391 triệu đồng là kế hoạch nguồn thu tiền đất năm 2025. Do thị trường bất động sản gặp khó khăn, nguồn thu tiền sử dụng đất đạt thấp và gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trong thời gian sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, hoạt động của chính quyền cấp huyện sẽ kết thúc từ ngày 01/7/2025. Do đó đề nghị bổ sung vốn ngân sách tỉnh điều hành cho dự án, để trả nợ các khối lượng đã thực hiện và đẩy nhanh hoàn thành dự án.

Sau khi kết thúc hoạt động của chính quyền cấp huyện, nguồn thu tiền sử dụng đất cấp huyện sẽ điều chỉnh về ngân sách tỉnh điều hành, tỉnh sẽ phân bổ chi tiết cho các dự án khác có nhu cầu khi có nguồn thu thực tế.

3. Đường nội thị, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn: 11.987 triệu đồng (Chi XDCHB vốn tập trung trong nước 9.294 triệu đồng; chi đầu tư theo ngành lĩnh vực 2.693 triệu đồng)

Dự án Đường nội thị, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn được UBND tỉnh phê duyệt dự án với tổng mức đầu tư là 116.300 triệu đồng (Trong đó: Nguồn vốn NSTW 81.000 triệu đồng, nguồn vốn NS huyện 35.300 triệu đồng). Do nguồn thu tiền đất khó khăn, UBND huyện Chợ Mới đã dừng một số hạng mục với số kinh phí giảm là 20.000 triệu đồng, do đó huyện cần phải cân đối bố trí 15.300 triệu đồng.

Về phần vốn ngân sách cấp huyện, huyện Chợ Mới đã bố trí thực tế được cho dự án là 3.313 triệu đồng, còn 11.987 triệu đồng là kế hoạch nguồn thu tiền đất năm 2025. Do thị trường bất động sản gặp khó khăn, nguồn thu tiền sử dụng đất đạt thấp và gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trong thời gian sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, hoạt động của chính quyền cấp huyện sẽ kết thúc từ ngày 01/7/2025. Do đó đề nghị bổ sung vốn ngân sách tỉnh điều hành cho dự án, để trả nợ các khối lượng đã thực hiện và đẩy nhanh hoàn thành dự án.

4. Dự án Đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn: 18.541 triệu đồng

Dự án Đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn được UBND tỉnh phê duyệt dự án với tổng mức đầu tư là 226.000 triệu đồng (Trong đó: Nguồn vốn NSTW 90.000 triệu đồng, nguồn vốn NSTP 136.000 triệu đồng).

Về phần vốn ngân sách cấp huyện, thành phố Bắc Kạn đã bố trí thực tế được cho dự án là 31.794 triệu đồng, còn 104.206 triệu đồng nguồn thu tiền đất chưa bố trí được. Dự án dự kiến được bố trí 16.346 triệu đồng từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 sang năm 2025 chi cho đầu tư; tổng kế hoạch vốn ngân sách tỉnh dự kiến bổ sung cho dự án là 34.887 triệu đồng/nhu cầu còn thiếu 104.206 triệu đồng.

Như vậy, các dự án nhóm B phải có đối ứng ngân sách cấp huyện đều đã được bố trí đủ 100% kế hoạch vốn ngân sách địa phương theo quy định. Còn 02 dự án thiếu kế hoạch vốn đối ứng là: Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ (44.343 triệu đồng) và dự án Đường vào Hồ chứa nước Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn (69.319 triệu đồng). Tỉnh sẽ tiếp tục rà soát, cân đối tham mưu bố trí bổ sung cho các dự án trong năm 2025/.

Biểu số 01

**ĐIỀU CHỈNH TÊN CHỦ ĐẦU TƯ TẠI KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

(Kèm theo Tờ trình số 149/TTr-UBND ngày 17/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

TT	Danh mục dự án	Trạng thái thực hiện dự án	Chủ đầu tư đã giao	Chủ đầu tư đề nghị điều chỉnh	Ghi chú (Xã sau sắp xếp)
I	Cấp tỉnh làm chủ đầu tư				
1	Dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn (CSSP)	Đã hoàn thành, đang quyết toán	Ban Điều phối dự án CSSP tỉnh	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài	
2	Hỗ trợ kinh tế tuần hoàn xanh thông qua cải thiện chuỗi giá trị nông nghiệp ở miền bắc Việt Nam tại tỉnh Bắc Kạn	Đang thực hiện	Ban Điều phối dự án CSSP tỉnh	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài	
3	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh vùng Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn- Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn	Đang thực hiện	Sở Tài chính	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài	
II	Cấp huyện làm chủ đầu tư				
1	Trường Mầm non Nhận Môn, huyện Pác Nặm	Đã QT	UBND huyện Pác Nặm	UBND xã Công Bằng	UBND xã Cao Minh
2	Xây dựng trường mầm non Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	Đang thực hiện	UBND huyện Ngân Sơn	UBND xã Vân Tùng	UBND xã Ngân Sơn
3	Trường TH&THCS Lam Sơn, huyện Na Rì	Đã QT	UBND huyện Na Rì	UBND xã Sơn Thành	UBND xã Na Rì
4	Trường Tiểu học Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn	Đang thực hiện	UBND huyện Ngân Sơn	UBND xã Hiệp Lực	UBND xã Hiệp Lực
5	Sửa chữa, nâng cấp trường THCS Huyện Tụng, Thành phố Bắc Kạn	Đang thực hiện	UBND thành phố Bắc Kạn	UBND phường Huyện Tụng	UBND phường Đức Xuân
6	Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ	Đang thực hiện	UBND thành phố Bắc Kạn	UBND phường Nguyễn Thị Minh Khai	UBND phường Đức Xuân
7	Trần liên hợp cống đường từ ĐT.251 vào khu Mò Là, xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	Đã hoàn thành, chưa quyết toán	UBND huyện Ngân Sơn	UBND xã Cốc Đán	UBND xã Ngân Sơn
8	Đường nội thị thị trấn Phú Thông, huyện Bạch Thông	Đang thực hiện	UBND huyện Bạch Thông	UBND thị trấn Phú Thông	UBND xã Phú Thông
9	Dự án Cầu Nà Đi, thôn Phiêng Phục, xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn	Đã hoàn thành, chưa quyết toán	UBND huyện Ngân Sơn	UBND xã Hiệp Lực	UBND xã Hiệp Lực
10	Trường TH&THCS Nam Cường, huyện Chợ Đồn	Đang thực hiện	UBND huyện Chợ Đồn	UBND xã Nam Cường	UBND xã Nam Cường



Biểu số 02

ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Kèm theo Tờ trình số 149/TTr-UBND ngày 17/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định phê duyệt chủ trương, phê duyệt dự án			Quyết định phê duyệt quyết toán		KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao	Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024	Kế hoạch năm 2025 đã giao	Đề nghị điều chỉnh		KH năm 2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số QĐ	TMDT	Trong đó: NSDP	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán				Giảm	Tăng			
	TỔNG								361.735	239.716	122.019	-41.455	41.455	122.019		
A	CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC								311.935	239.716	72.219	-20.221	20.221	72.219		
A1	Nguồn ngân sách tỉnh điều hành								248.452	181.656	56.638	-10.063	20.221	66.796		
I	Văn hóa, thông tin								1.460	1.460	1.126	-1.126	0	0		
1	Hỗ trợ các địa phương đầu tư cơ sở vật chất và phát triển điểm du lịch theo Điều 6 quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 23/10/2023 của HĐND tỉnh ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển điểm du lịch trên địa bàn tỉnh, trong đó:								0	0	1.000	-1.000	0	0		
	<i>Huyện Chợ Đồn</i>								0	0	1.000	-1.000		0	UBND huyện Chợ Đồn	
2	Hàng rào khu Văn hóa thể thao Tổng Dịch	2023	2025	1373/QĐ-UBND ngày 28/7/2023; 132/QĐ-UBND ngày 23/01/2024	1.586	1.586		1.300	1.460	1.460	126	-126		0	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
II	Giao thông								23.340	2.500	1.451	-296	19.685	20.840		
3	Dự án Cầu Nà Di, thôn Phúông Phúc, xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn	2023	2025	708/QĐ-UBND ngày 24/4/2023; 2082/QĐ-UBND ngày 13/11/2023	2.000	2.000	936/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	1.850	1.850	1.250	750	-150		600	UBND xã Hiệp Lực	UBND xã Hiệp Lực sau sắp xếp
4	Trần liên hợp công đường từ ĐT.251 vào khu Mỏ Lã, xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	2023	2025	Số 205/QĐ-UBND ngày 13/02/2023; 1058/QĐ-UBND ngày 16/6/2023	1.951	1.951	984/QĐ-UBND ngày 16/5/2025	1.805	1.805	1.250	701	-146		555	UBND xã Cốc Đán	UBND xã Ngân Sơn sau sắp xếp
5	Xây dựng Hạ tầng trung tâm huyện Pác Nặm	2022	2025	2471/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	110.000				10.391	0	0		10.391	10.391	UBND xã Bộc Bó	UBND xã Bằng Thành sau sắp xếp
6	Đường nội thị, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	2022	2025	2478/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	116.300				9.294	0	0		9.294	9.294	UBND thị trấn Đồng Tâm	UBND xã Chợ Mới sau sắp xếp
III	Giáo dục và đào tạo								3.132	2.500	700	-68	0	632		
7	Trường THPT&THCS Lam Sơn, huyện Na Rì	2023	2025	1344/QĐ-UBND ngày 29/7/2021; 531/QĐ-UBND ngày 31/3/2023	6.000	3.200	917/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	5.290	3.132	2.500	700	-68		632	UBND xã Sơn Thành	UBND xã Na Rì sau sắp xếp
IV	Xã hội								1.582	900	791	-109	0	682		
7	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tường rào khu quản lý học viên của cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	557/QĐ-UBND ngày 03/4/2023; 2332/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	1.691	1.691			1.582	900	791	-109		682	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
V	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước								16.184	13.990	1.883	-225	536	2.194		
9	Cải tạo, sửa chữa các hạng mục phụ trợ, hoàn thiện hệ thống PCCC của Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị trực thuộc	2023	2025	207/QĐ-UBND ngày 13/02/2022; 1912/QĐ-UBND ngày 19/10/2023	3.583	3.381			1.962	1.850	131	-19		112	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
10	Cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện hệ thống PCCC trụ sở Thanh tra tỉnh	2023	2025	570/QĐ-UBND ngày 04/4/2023; 1891/QĐ-UBND ngày 17/10/2023	7.378	7.378	1107/QĐ-UBND ngày 02/6/2025	6.837	5.072	4.050	1.228	-206		1.022	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định phê duyệt chủ trương/phê duyệt dự án			Quyết định phê duyệt quyết toán		KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao	Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024	Kế hoạch năm 2025 đã giao	Dự nghị điều chỉnh		KH năm 2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số QĐ	TMDT	Trong đó: NSDP	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán				Giảm	Tăng			
11	Dự án cải tạo sân chứa trữ số HDND - UBND tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	1987/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; 1802/QĐ-UBND ngày 26/9/2023; 1898/QĐ-UBND ngày 18/10/2023	14.975	14.975			9.150	8.090	524		536	1.060	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
VI	<i>Quy hoạch</i>								22.020	21.143	960	-83	0	877		
12	Lập Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	2021	2023	2357/QĐ-UBND ngày 26/11/2019; 2122/QĐ-UBND ngày 19/11/2020; 349/QĐ-UBND ngày 3/3/2022	39.143	39.143	754/QĐ-UBND ngày 18/4/2025	32.019	22.020	21.143	960	-83		877	Sở Tài chính	
IV	<i>Đổi ứng dự án ODA</i>								180.734	139.163	49.727	-8.156	0	41.571		
13	Dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn (CSSP)			1438/QĐ-UBND, 07/9/2016; 762/QĐ-UBND, 02/06/2017; 1896/QĐ-UBND, 21/10/2020	840.129	93.670			67.354	61.960	5.550	-156		5.394	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài	
14	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh vùng Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn- Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn			1205/QĐ-TTg 17/8/2017; 1249/QĐ-UBND 25/8/2017; 1767/QĐ-UBND 23/10/2018	1.071.289	174.087			113.380	77.203	44.177	-8.000		36.177	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài	
A2	Phân bổ cho cấp huyện điều hành								63.483	58.060	15.581	-10.158	0	5.423		
I	Huyện Bạch Thông								63.483	58.060	15.581	-10.158		5.423	UBND huyện Bạch Thông	
B	CHI ĐẦU TƯ THEO NGÀNH, LĨNH VỰC				480.269	77.999			49.800		49.800	-21.234	21.234	49.800		
1	Đầu tư xây dựng Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	07/NQ-HĐND ngày 10/3/2023; 2035/QĐ-UBND ngày 21/10/2022; 1783/QĐ-UBND ngày 02/10/2023	137.969	77.999			28.566	0	49.800	-21.234		28.566	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
2	Đường nội thị, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	2022	2025	2478/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	116.300				2.693	0	0		2.693	2.693	UBND thị trấn Đồng Tâm	UBND xã Chợ Mới sau sắp xếp
3	Đường vào hồ Nậm Cát, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	2022	2025	2100/QĐ-UBND ngày 28/10/2022	226.000				18.541				18.541	18.541	UBND phường Nguyễn Thị Minh Khai	UBND phường Đức Xuân

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

Số: /NQ - HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày tháng 6 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025
nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 3)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 30**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 - nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 3); Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh tên chủ đầu tư tại kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

Điều 2. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương.

1. Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước

a) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 12 dự án/nhiệm vụ: 20.221 triệu đồng.

b) Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 03 dự án: 20.221 triệu đồng.

2. Chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực

a) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 01 dự án: 21.234 triệu đồng.

b) Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 02 dự án: 21.234 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khoá X, kỳ họp thứ 30 thông qua ngày tháng 6 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh uỷ, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (Thành) uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LDVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Phương Thị Thanh

Biểu số 01

ĐIỀU CHỈNH TÊN CHỦ ĐẦU TƯ TẠI KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

TT	Danh mục dự án	Trạng thái thực hiện dự án	Chủ đầu tư đã giao	Chủ đầu tư điều chỉnh	Ghi chú (Xã sau sắp xếp)
I	Cấp tỉnh làm chủ đầu tư				
1	Dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn (CSSP)	Đã hoàn thành, đang quyết toán	Ban Điều phối dự án CSSP tỉnh	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài	
2	Hỗ trợ kinh tế tuần hoàn xanh thông qua cải thiện chuỗi giá trị nông nghiệp ở miền bắc Việt Nam tại tỉnh Bắc Kạn	Đang thực hiện	Ban Điều phối dự án CSSP tỉnh	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài	
3	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh vùng Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn- Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn	Đang thực hiện	Sở Tài chính	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài	
II	Cấp huyện làm chủ đầu tư				
1	Trường Mầm non Nhân Môn, huyện Pác Nặm	Đã QT	UBND huyện Pác Nặm	UBND xã Công Bằng	UBND xã Cao Minh
2	Xây dựng trường mầm non Văn Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	Đang thực hiện	UBND huyện Ngân Sơn	UBND xã Văn Tùng	UBND xã Ngân Sơn
3	Trường TH&THCS Lam Sơn, huyện Na Ri	Đã QT	UBND huyện Na Ri	UBND xã Sơn Thành	UBND xã Na Ri
4	Trường Tiểu học Hiệp lực, huyện Ngân Sơn	Đang thực hiện	UBND huyện Ngân Sơn	UBND xã Hiệp Lực	UBND xã Hiệp Lực
5	Sửa chữa, nâng cấp trường THCS Huyền Tung, Thành phố Bắc Kạn	Đang thực hiện	UBND thành phố Bắc Kạn	UBND phường Huyền Tung	UBND phường Đức Xuân
6	Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ	Đang thực hiện	UBND thành phố Bắc Kạn	UBND phường Nguyễn Thị Minh Khai	UBND phường Đức Xuân
7	Trần liên hợp công đường từ ĐT.251 vào khu Mỏ Lã, xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	Đã hoàn thành, chưa quyết toán	UBND huyện Ngân Sơn	UBND xã Cốc Đán	UBND xã Ngân Sơn
8	Đường nội thị thị trấn Phú Thông, huyện Bạch Thông	Đang thực hiện	UBND huyện Bạch Thông	UBND thị trấn Phú Thông	UBND xã Phú Thông
9	Dự án Cầu Nà Đi, thôn Phiêng Phục, xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn	Đã hoàn thành, chưa quyết toán	UBND huyện Ngân Sơn	UBND xã Hiệp Lực	UBND xã Hiệp Lực
10	Trường TH&THCS Nam Cường, huyện Chợ Đồn	Đang thực hiện	UBND huyện Chợ Đồn	UBND xã Nam Cường	UBND xã Nam Cường

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kan)

5.394 306

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định phê duyệt chủ trương/phê duyệt dự án			Quyết định phê duyệt quyết toán		KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao	Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024	Kế hoạch năm 2025 đã giao	Điều chỉnh		KH năm 2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số QĐ	TMDT	Trong đó: NSDP	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán				Giảm	Tăng			
	TỔNG								361.735	239.716	122.019	-41.455	41.455	122.019		
A	CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC								311.935	239.716	72.219	-20.221	20.221	72.219		
A1	Nguồn ngân sách tỉnh điều hành								248.452	181.656	56.638	-10.063	20.221	66.796		
I	<i>Văn hóa, thông tin</i>								1.460	1.460	1.126	-1.126	0	0		
1	Hỗ trợ các địa phương đầu tư cơ sở vật chất và phát triển điểm du lịch theo Điều 6 quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 23/10/2023 của HĐND tỉnh ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển điểm du lịch trên địa bàn tỉnh, trong đó:								0	0	1.000	-1.000	0	0		
	<i>Huyện Chợ Đồn</i>								0	0	1.000	-1.000		0	UBND huyện Chợ Đồn	
2	Hàng rào khu Văn hoá thể thao Tổng Địch	2023	2025	1373/QĐ-UBND ngày 28/7/2023; 132/QĐ-UBND ngày 23/01/2024	1.586	1.586		1.300	1.460	1.460	126	-126		0	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
II	<i>Giao thông</i>								23.340	2.500	1.451	-296	19.685	20.840		
3	Dự án Cầu Nà Di, thôn Phiêng Phục, xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn	2023	2025	708/QĐ-UBND ngày 24/4/2023; 2082/QĐ-UBND ngày 13/11/2023	2.000	2.000		936/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	1.850	1.850	1.250	750	-150	600	UBND xã Hiệp Lực	UBND xã Hiệp Lực sau sắp xếp
4	Trần liên hợp công đường từ ĐT.251 vào khu Mỏ Lá, xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	2023	2025	Số 205/QĐ-UBND ngày 13/02/2023; 1058/QĐ-UBND ngày 16/6/2023	1.951	1.951		984/QĐ-UBND ngày 16/5/2025	1.805	1.805	1.250	701	-146	555	UBND xã Cốc Đán	UBND xã Ngân Sơn sau sắp xếp
5	Xây dựng Hạ tầng trung tâm huyện Pác Nặm	2022	2025	2471/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	110.000				10.391	0	0		10.391	10.391	UBND xã Bộc Bó	UBND xã Bàng Thành sau sắp xếp
6	Đường nội thị, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kan	2022	2025	2478/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	106.300				9.294	0	0		9.294	9.294	UBND thị trấn Đồng Tâm	UBND xã Chợ Mới sau sắp xếp
III	<i>Giáo dục và đào tạo</i>								3132	2.500	700	-68	0	632		
7	Trường THPT&THCS Lam Sơn, huyện Na Rì	2023	2025	1344/QĐ-UBND ngày 29/7/2021; 531/QĐ-UBND ngày 31/3/2023	6.000	3.200		917/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	5.290	3.132	2.500	700	-68	632	UBND xã Sơn Thành	UBND xã Na Rì sau sắp xếp
IV	<i>Xã hội</i>								1.582	900	791	-109	0	682		
8	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tường rào khu quản lý học viên của cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kan	2023	2025	557/QĐ-UBND ngày 03/4/2023; 2332/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	1.691	1.691			1.582	900	791	-109		682	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
V	<i>Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước</i>								16.184	13.990	1.883	-225	536	2.194		
9	Cải tạo, sửa chữa các hạng mục trụ sở, hoàn thiện hệ thống PCCC của Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị trực thuộc	2023	2025	207/QĐ-UBND ngày 13/02/2022; 1912/QĐ-UBND ngày 19/10/2023	3.583	3.381			1.962	1.850	131	-19		112	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
10	Cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện hệ thống PCCC trụ sở Thanh tra tỉnh	2023	2025	570/QĐ-UBND ngày 04/4/2023; 1891/QĐ-UBND ngày 17/10/2023	7.378	7.378		1107/QĐ-UBND ngày 02/6/2025	6.837	5.072	4.050	1.228	-206	1.022	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
11	Dự án cải tạo sửa chữa trụ sở HĐND - UBND tỉnh Bắc Kan	2023	2025	1987/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; 1802/QĐ-UBND ngày 26/9/2023; 1898/QĐ-UBND ngày 18/10/2023	14.975	14.975			9.150	8.090	524		536	1.060	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
VI	<i>Quy hoạch</i>								22.020	21.143	960	-83	0	877		
12	Lập Quy hoạch tỉnh Bắc Kan thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	2021	2023	2357/QĐ-UBND ngày 26/11/2019; 2122/QĐ-UBND ngày 19/11/2020; 349/QĐ-UBND ngày 3/3/2022	39.143	39.143		754/QĐ-UBND ngày 18/4/2025	32.019	22.020	21.143	960	-83	877	Sở Tài chính	
IV	Đổi ứng dự án ODA								180.734	139.163	49.727	-8.156	0	41.571		

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định phê duyệt chủ trương/phê duyệt dự án			Quyết định phê duyệt quyết toán		KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao	Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024	Kế hoạch năm 2025 đã giao	Điều chỉnh		KH năm 2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số QĐ	TMĐT	Trong đó: NSDP	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán				Giảm	Tăng			
13	Dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn (CSSP)			1438/QĐ-UBND, 07/9/2016; 762/QĐ-UBND, 02/06/2017; 1896/QĐ-UBND, 21/10/2020	840.129	93.670			67.354	61.960	5.550	-156		5.394	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài	
14	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh vùng Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn- Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn			1205/QĐ-TTg 17/8/2017; 1249/QĐ-UBND 25/8/2017; 1767/QĐ-UBND 23/10/2018	1.071.289	174.087			113.380	77.203	44.177	-8.000		36.177	Ban Quản lý các dự án vốn nước ngoài	
A2	Phân bổ cho cấp huyện điều hành								63.483	58.060	15.581	-10.158	0	5.423		
I	Huyện Bạch Thông								63.483	58.060	15.581	-10.158		5.423	UBND huyện Bạch Thông	
B	CHI ĐẦU TƯ THEO NGÀNH, LĨNH VỰC				470.269	77.999			49.800	-	49.800	(21.234)	21.234	49.800		
1	Đầu tư xây dựng Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	07/NQ-HĐND ngày 10/3/2023; 2035/QĐ-UBND ngày 21/10/2022; 1783/QĐ-UBND ngày 02/10/2023	137.969	77.999			28.566	0	49.800	-21.234		28.566	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
2	Đường nội thị, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	2022	2025	2478/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	106.300				2.693	0	0		2.693	2.693	UBND thị trấn Đồng Tâm	UBND xã Chợ Mới sau sắp xếp
3	Đường vào hồ Nậm Cát, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	2022	2025	2100/QĐ-UBND ngày 28/10/2022	226.000				18.541				18.541	18.541	UBND phường Nguyễn Thị Minh Khai	UBND phường Đức Xuân